

CHÍNH PHỦ
Số: 79/2005/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ
Quy định về điều kiện đăng ký và hoạt động
của đại lý làm thủ tục hải quan

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Hải quan ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

NGHỊ ĐỊNH:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đại lý làm thủ tục hải quan

Đại lý làm thủ tục hải quan (dưới đây gọi tắt là đại lý hải quan) là thương nhân thay mặt người có hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu (dưới đây gọi tắt là chủ hàng) thực hiện trách nhiệm của người khai hải quan theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật Hải quan và thực hiện các công việc khác về thủ tục hải quan theo thoả thuận trong hợp đồng.

Điều 2. Điều kiện làm đại lý hải quan

Đại lý hải quan phải có đầy đủ các điều kiện sau:

- Đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.
- Có ngành nghề kinh doanh dịch vụ giao nhận hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu hoặc dịch vụ khai thuê hải quan ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- Có ít nhất một (01) nhân viên đại lý hải quan.

4. Đáp ứng điều kiện nối mạng máy tính với cơ quan Hải quan để thực hiện thủ tục hải quan điện tử tại các Cục Hải quan tỉnh, thành phố (dưới đây gọi tắt là Cục Hải quan tỉnh) đã thực hiện thủ tục hải quan điện tử.

Điều 3. Điều kiện làm nhân viên đại lý hải quan

Nhân viên đại lý hải quan phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Là công dân Việt Nam.
2. Có bằng từ trung cấp trở lên thuộc các ngành kinh tế, luật.
3. Có chứng chỉ về nghiệp vụ khai hải quan.

Điều 4. Các đối tượng không được làm nhân viên đại lý hải quan

Các đối tượng sau đây không được làm nhân viên đại lý hải quan:

1. Người thành niên bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự.
2. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù.
3. Người đã bị xử lý hành chính về hành vi vi phạm pháp luật hải quan và thuế trong phạm vi một (01) năm tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp thẻ nhân viên đại lý hải quan.
4. Công chức, viên chức nhà nước đang tại chức.

Đại lý hải quan đề nghị cấp thẻ nhân viên đại lý hải quan cho nhân viên của mình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kiểm tra, xác nhận các điều kiện quy định tại Điều này.

Điều 5. Thẻ nhân viên đại lý hải quan

1. Nhân viên của đại lý hải quan đáp ứng các điều kiện tại Điều 3 Nghị định này được cơ quan Hải quan cấp thẻ nhân viên đại lý hải quan. Thời hạn cấp thẻ là không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ đề nghị cấp thẻ. Trường hợp từ chối cấp thẻ, cơ quan Hải quan phải thông báo rõ lý do bằng văn bản cho người đề nghị cấp thẻ.
2. Thẻ nhân viên đại lý hải quan ghi rõ: họ và tên; số chứng minh thư nhân dân của nhân viên đại lý hải quan; tên đại lý hải quan nơi nhân viên đại lý hải quan đang làm việc.

Điều 6. Hồ sơ xin cấp thẻ nhân viên đại lý hải quan

1. Văn bản đề nghị của đại lý hải quan là đơn vị chủ quản, trong đó ghi rõ: họ và tên; số và ngày cấp chứng minh thư nhân dân của người xin cấp thẻ nhân viên đại lý hải quan.
2. Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

CHƯƠNG II

ĐĂNG KÝ, HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI LÝ HẢI QUAN; TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ HÀNG

Điều 7. Trình tự đăng ký hoạt động đại lý hải quan

1. Thương nhân đăng ký kinh doanh ngành nghề dịch vụ giao nhận hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu hoặc dịch vụ khai thuê hải quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
2. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố căn cứ quy định của pháp luật để cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc ghi bổ sung ngành nghề này vào giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
3. Trước khi triển khai hoạt động, đại lý hải quan phải nộp các chứng từ sau cho Cục Hải quan tỉnh, nơi đại lý hải quan có trụ sở chính. Trường hợp nơi đại lý hải quan có trụ sở chính không có Cục Hải quan tỉnh thì nộp cho Cục Hải quan tỉnh có cửa khẩu nơi đại lý hải quan thường xuyên hoạt động:
 - a) Văn bản của đại lý hải quan thông báo đã đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và cam kết thực hiện đúng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh;
 - b) Bản sao có công chứng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
 - c) Bản sao có công chứng chứng chỉ về nghiệp vụ khai hải quan của nhân viên đại lý hải quan;
 - d) Mẫu chữ ký của nhân viên đại lý hải quan có thẩm quyền khai trên tờ khai hải quan.

Điều 8. Hoạt động của đại lý hải quan